

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2019/HS-ST**
Ngày 31/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Vũ Văn Hợp**

2/ Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn M Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2019 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Danh S; sinh ngày 30/10/1999; Nơi cư trú: ấp HT, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Con ông Danh H (chết) và bà Thị Sanh M, sinh năm 1978; Vợ tên Nguyễn Thị H1, sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2019 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Danh H. A** (D. B); sinh năm 1988 (có mặt)

Trú tại: KP. MA, TT. ML, huyện CT, KG

Người làm chứng:

1/ Anh **Thạch Bé V**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Trú tại: KP. ML, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG

2/ Anh **Danh M**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Trú tại: ấp HT, xã VHH, huyện CT, KG

3/ Chị **Thái Hồng Th**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Trú tại: Số 22/36 HTLO, KP. 3, P. RS, TP. RG, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2018, Danh H. A cùng với Thạch Bé V, Thái Hồng Th, Danh T và Danh M tổ chức uống rượu tại nhà M tại ấp ht, xã vhh, huyện ct, tỉnh kg thì có Danh S đi đến và cũng vào uống rượu chung. Trong lúc uống rượu, S thấy Danh H. A giống người đánh mình trước đây nên nảy sinh ý định gây thương tích cho anh H. A để trả thù. S hỏi H. A “Anh có phải là chú của B H nhà ở mã đứng không” H. A trả lời “đúng rồi”, lúc này S không làm gì rồi nói đi về nhà tắm.

Trên đường về nhà S gặp Lê Văn T1 (Thi), S rủ T1 đi uống rượu thì T1 đồng ý. S chờ T1 quay lại nhà M vào uống rượu tiếp. khi uống rượu được một lúc, S tiếp tục hỏi H. A “Anh có phải nhà ở mã đứng không”. H. A trả lời “đúng rồi”. Lúc này S đi ra xe lấy 01 cây dao thái lan cất giấu trong người rồi tiếp tục vào ngồi uống rượu, tiếp đó S bất ngờ lấy cây dao ra đâm trúng vào vùng ngực trái (nếp nách) của H. A, do bị đâm bất ngờ nên H. A bỏ chạy. S rượt đuổi theo nhưng không kịp nên ném bỏ cây dao xuống sông. Còn Lê Văn T1 thấy S đâm H. A nên cũng dùng chén ném trúng vào đầu của Thái Hồng Th làm Th bị thương nhẹ. Sự việc được mọi người can ngăn, H. A được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu, đến ngày 06 tháng 11 năm 2018 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 43/KL- PY Ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với anh Danh H. A thể hiện:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng ngực trái (nếp nách) và sẹo dẫn lưu.
- Tổn thương màng phổi trái gây tràn khí, tràn máu màng phổi, hiện tại đã được điều trị ổn.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (mười lăm phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Ngày 14/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang có công văn yêu cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang tách tỷ lệ thương tích của Danh H. A.

Tại công văn số: 37/PY-GDPYTH ngày 19/3/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang trả lời như sau:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở vùng ngực trái (vết thương bị đâm) của Danh H. A là: 14% (mười bốn phần trăm).

- Thương tích gây nên do sẹo phẫu thuật dẫn lưu vùng ngực trái của Danh H. A là: 09% (chín phần trăm).

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án và hướng xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là cây dao S dùng gây thương tích cho H. A, theo lời khai của S cây dao trên do S lấy tại nhà bác của S ở cùng ấp mục đích để bẻ dừa uống, sau khi gây án S đã ném bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm gặp. Vì vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng trên.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Danh H. A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 19.766.440 đồng bao gồm: Tiền điều trị thương tích là 4.766.440 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng đến nay chưa bồi thường.

Đối với cây dao S khai lấy tại nhà bác hai của S tên Thị Vãng, sinh năm 1953, cư trú: ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên qua làm việc bà Vãng khai nhà của bà không bị mất cây dao nào nên bà không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 60/CT- VKS-CT ngày 21/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh S về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Danh S phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và đề

ng nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Danh S** từ 02 đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Danh S phải bồi thường cho anh Danh H. A số tiền 19.766.440 đồng.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi người bị hại và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ, ngày 28/10/2018 anh Danh H. A, anh Thạch Bé V, chị Thái Hồng Th, anh Danh T và ông Danh M tổ chức uống rượu tại nhà của ông M trú tại ấp HT, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG thì có Danh S đến chơi và tham gia ngồi nhậu chung. Trong quá trình ngồi nhậu S nhìn H. A và nghĩ H. A là người đánh S lúc trước nên S nghỉ nhậu và đi về nhà. Trên đường về, S gặp anh Lê Văn T1, S rủ T1 đi lại nhà ông M uống rượu thì T1 đồng ý. Khi quay lại nơi nhậu S hỏi anh H. A “Anh có phải nhà ở mã đứng không” thì anh H. A trả lời đúng, S liền đi ra xe lấy 01 cây dao Thái Lan cán vàng quay lại chỗ nhậu rồi dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực trái (nếp nách) của anh H. A thì được mọi người can ngăn. Theo như kết quả giám định pháp y thì hiện tại sức khỏe của anh H. A bị suy giảm do thương tích gây nên là 15%. Đối chiếu theo quy định tại điểm đ khoản

2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...; đ) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”. Như vậy, hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) để gây thương tích cho bị hại làm cho sức khỏe bị hại bị suy giảm 15% của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến T1 mạng, sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức rõ dao Thái Lan cán vàng là hung khí sắc bén và nguy hiểm vô cùng nó có thể tước đi sự sống của người khác ngay tức khắc nếu như đâm trúng vào tim hay mạch máu chủ Mặc dù nhận thức hậu quả xảy ra vô cùng nguy hiểm, thế nhưng trong quá trình nhậ chung nhìn thấy anh H. A giống như người đánh bị cáo lúc trước mà bị cáo không tìm hiểu cặn kẽ như thế nào, lại cố ý lấy dao đâm bị hại, làm cho bị hại bị thương vùng ngực trái, sức khỏe giảm sút đến 15%. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện sự xem thường pháp luật mà còn thể hiện bản chất hung hãn xem thường sức khỏe, T1 mạng của người khác, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân. HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng và cần tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và nhằm phòng ngừa chung cho xã hội

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần bị hạn chế và tại phiên tòa người bị hại xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Danh H. A yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị thương tích là 4.766.440 đồng và tiền tổn

thất tinh thần là 15.000.000 đồng. Tổng số tiền anh H. A yêu cầu bị cáo bồi thường là 19.766.440 đồng, ngoài số tiền trên anh H. A không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh S phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Danh S 02** (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được T1 kể từ ngày 09/7/2019.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Danh S phải bồi thường cho anh Danh H. A số tiền 19.766.440 đồng.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Danh S phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và $(19.766.440 \text{ đồng} \times 5\%) = 988.322 \text{ đồng}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ S năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ S năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ S năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu.

Nguyễn Thanh Phong